

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ YÊN TRỊ
Số: **38**/TB – UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO
V/v Công khai báo cáo thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ thông tư số 343/TT – BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ nghị Quyết số 42/2023/NQ – HĐND ngày 26/12/2023 của HĐND xã Yên Trị về việc quyết định phê chuẩn dự toán ngân sách xã năm 2024

Xét đề nghị của công chức văn phòng – Thống kê và Tài chính Kế toán xã về việc thông báo công khai báo cáo thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 tại UBND xã Yên Trị.

UBND xã Yên Trị thông báo công khai báo cáo thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 tại UBND xã Yên Trị (Có biểu mẫu kèm theo)

Hình thức công khai: Trên hệ thống trang điện tử của UBND xã

Thời gian công khai bắt đầu từ ngày 01/07/2024 đến ngày 30/07/2024

UBND xã Yên Trị thông báo đề các bộ phận chuyên môn, ban ngành liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính huyện
- Đảng ủy xã
- HĐND xã
- Cơ quan của các đoàn thể xã
- Đài PT xã
- Lưu VP, TC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH


VŨ XUÂN THIẾT

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ YÊN TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 65 / QĐ-UBND

Yên Trị, Ngày 01 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024
của xã Yên Trị**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ YÊN TRỊ

Căn cứ luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ thông tư số 343/2016/TT – BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 42/2023/NQ – HĐND ngày 26/12/2023 của HĐND xã Yên trị về việc quyết nghị phê chuẩn dự toán ngân sách xã năm 2024

Xét đề nghị của công chức tài chính – kế toán xã Yên trị

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu thu, chi ngân sách xã quý I năm 2024 (kèm theo báo cáo thu chi 6 tháng đầu năm 2024)

Điều 2: Công khai trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký quyết định

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 4: Văn phòng UBND xã Yên trị, công chức tài chính – kế toán tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện
- Phòng TCKH huyện
- Đảng ủy xã
- HĐND xã
- Cơ quan đoàn thể xã
- Các trưởng thôn trong xã
- Lưu VP, TC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

CHỦ TỊCH


Vũ Xuân Thiết

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ YÊN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Yên Trị, Ngày 01 tháng 7 năm 2024

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Báo cáo thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 tại UBND xã Yên Trị

Hôm nay, vào lúc 9h ngày 01 tháng 07 năm 2024 tại phòng một cửa UBND xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Thành phần gồm:

- 1/ Ông: Vũ Xuân Thiết - Chức vụ: CT UBND xã Yên Trị
2/ Bà: Nguyễn Thị Lan Hương - Chức vụ: Công chức Tài chính – kế toán
3/ Ông: Vũ Đình Khiết - Chức vụ: CC Văn phòng UBND – HĐND

Cùng tiến hành lập biên bản niêm yết công khai báo cáo thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 tại UBND xã Yên Trị theo thông báo số 38 / TB-UBND ngày 01/7/2024 của UBND xã Yên Trị.

- Nội dung công khai:

+ Báo cáo thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 tại UBND xã Yên Trị

- Thời gian công khai: Bắt đầu từ 14h ngày 01/7/2024 kết thúc lúc 15h ngày 30/7/2023

- Địa điểm công khai: Tại phòng một cửa UBND xã Yên Trị

Nay UBND xã lập biên bản công khai báo cáo thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 tại UBND xã Yên Trị để cho cán bộ và nhân dân xã Yên Trị được biết.

Biên bản kết thúc lúc 10h cùng ngày, được thông qua cho các thành viên tham gia cùng nghe và thống nhất nội dung biên bản.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN



NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



VŨ XUÂN THIẾT

CÔNG CHỨC VĂN PHÒNG UBND – HĐND



VŨ ĐÌNH KHIẾT

Yên trị, Ngày 30 tháng 7 năm 2024

BIÊN BẢN KẾT THÚC CÔNG KHAI
Báo cáo thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 tại UBND xã Yên Trị

Hôm nay, vào lúc 16h ngày 30 tháng 07 năm 2024 tại phòng một cửa UBND xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Thành phần gồm:

- | | |
|-----------------------------|--|
| 1/ Ông: Vũ Xuân Thiết | - Chức vụ: CT UBND xã Yên Trị |
| 2/ Bà: Nguyễn Thị Lan Hương | - Chức vụ: Công chức Tài chính – kế toán |
| 3/ Ông: Vũ Đình Khiết | - Chức vụ: CC Văn phòng UBND – HĐND |

Nội dung: Kết thúc công khai báo cáo thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 tại UBND xã Yên Trị.

Căn cứ thông báo số 38 / TB – UBND ngày 01/4/2024 của UBND xã Yên Trị về việc công khai báo cáo thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 tại UBND xã Yên Trị.

- Thời gian công khai: Bắt đầu từ 14h ngày 01/7/2024 kết thúc lúc 15h ngày 30/7/2024

Đến nay đã hết thời gian công khai báo cáo thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 tại UBND xã Yên Trị. Trong quá trình công khai không có ý kiến, kiến nghị thắc mắc gì.

Nay chúng tôi lập biên bản kết thúc công khai, để kết thúc việc công khai báo cáo thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 tại UBND xã Yên Trị

Biên bản kết thúc lúc 16h30 phút cùng ngày, được thông qua cho các thành viên tham gia cùng nghe và thống nhất nội dung biên bản.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN



NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



VŨ XUÂN THIẾT

CÔNG CHỨC VĂN PHÒNG UBND – HĐND



VŨ ĐÌNH KHIẾT



BÁO CÁO

THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ YÊN TRỊ 6 THÁNG ĐẦU NĂM NĂM 2024

Kèm theo thông báo số: 38 TB-UBND ngày 01/07/2024 của UBND xã Yên Trị

1. Về thu ngân sách (Biểu số 114/CKTC-NSNN)

Dự toán thu ngân sách xã năm 2024 hội đồng nhân dân xã giao : 8.284.000.000 đồng
Thu ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2024 thực hiện: 4.994.732.218 đồng đạt 60.24% so với dự kiến HĐND xã giao

2. Về chi ngân sách (Biểu số 115/CKTC- NSNN)

Dự toán chi ngân sách năm 2024 hội đồng nhân dân xã giao: 8.284.000.000 đồng
Chi ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2024 thực hiện: 3.233.210.929 đồng đạt 47.66% so với dự kiến HĐND xã giao. Trong đó

a, Chi đầu tư phát triển: 0 đ đạt 0% so với dự toán

b, Chi thường xuyên : 3.233.210.929 đồng đạt 47.66% so với dự toán

Chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2024 cơ bản đảm bảo theo dự toán được giao. Công tác điều hành chi ngân sách được thực hiện chủ động linh hoạt, tích cực đảm bảo cân đối ngân sách các cấp, đáp ứng được đầy đủ, kịp thời các khoản chi đã ghi dự toán đầu năm, các khoản chi phục vụ hoạt động các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp, chi an sinh xã hội

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	8.284.000	4.994.732	60,29
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	283.300	176.741	62,39
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	1.793.700	420.708	23,45
3	Thu bổ sung	6.207.000	3.221.000	51,89
	- Bổ sung cân đối ngân sách	6.207.000	3.147.000	50,70
	- Bổ sung có mục tiêu		74.000	
4	Thu chuyển nguồn		1.176.283	
II	TỔNG SỐ CHI	6.644.000	3.233.211	48,66
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	6.644.000	3.233.211	48,66
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

Người lập biểu

Nguyễn Thị LanHương

Yên Trị ngày 01 tháng 07 năm 2024

TM. UBND xã

Chủ tịch


Vũ Xuân Thiết

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đơn vị: 1000 đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu ngân sách xã	11.961.300	8.292.000	1.013.127	4.994.732	8,47	60,24
I	Các khoản thu 100%	283.300	283.300	118.606	176.741	41,87	62,39
1	Phí, lệ phí	68.000	68.000	1.070	15.633	1,57	22,99
2	Thu từ quỹ đất công ích và đất công	80.000	80.000		43.572		54,46
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	45.300	45.300	83.936	83.936	185,29	185,29
4	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
5	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước						
6	Thu khác	90.000	90.000	33.600	33.600	37,33	37,33
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	5.471.000	1.801.700	894.520	420.708	16,35	23,35
1	Thu từ nguồn cấp quyền sử dụng đất	5.000.000	1.500.000	485.935	145.781	9,72	9,72
2	Tính điều tiết từ tiền thuê mặt đất	90.000	27.000	27.810	8.343	30,90	30,90
3	Thuế thu nhập cá nhân	271.429	190.000	300.861	210.645	110,84	110,87
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	68.143	47.700	12.286	8.600	18,03	18,03
5	Thuế môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		8.000				
6	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
7	Lệ phí trước bạ nhà, đất	41.429	29.000	67.629	47.340	163,24	163,24
III	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	6.207.000	6.207.000		3.221.000		51,89
1	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	6.207.000	6.207.000		3.147.000		50,70

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đơn vị: đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	8.284.000.000	1.500.000.000	6.784.000.000	3.233.210.929		3.233.210.929	39,03		47,66
	Trong đó:									
	Tổng chi ngân sách xã	8.284.000.000	1.500.000.000	6.784.000.000	3.233.210.929		3.233.210.929	39,03		47,66
A	Chi ngân sách xã đã qua Kho bạc	8.284.000.000	1.500.000.000	6.784.000.000	3.233.210.929		3.233.210.929	39,03		47,66
I	Chi đầu tư phát triển (1)	1.500.000.000	1.500.000.000							
1	Chi đầu tư XDCB	1.500.000.000	1.500.000.000							
2	Chi đầu tư phát triển khác									
II	Chi thường xuyên	6.644.000.000		6.644.000.000	3.233.210.929		3.233.210.929	48,66		48,66
	Chi hoàn trả ngân sách cấp trên									
	Sự nghiệp phát thanh	48.728.000		48.728.000	25.150.000		25.150.000	51,61		51,61
1	Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự	664.516.000		664.516.000	325.426.000		325.426.000	48,97		48,97
2	Chi sự nghiệp giáo dục	30.000.000		30.000.000	3.600.000		3.600.000	12,00		12,00
3	Chi sự nghiệp y tế	51.728.000		51.728.000	19.134.000		19.134.000	36,99		36,99
4	Sự nghiệp văn hoá, thông tin	78.000.000		78.000.000	11.245.000		11.245.000	14,42		14,42
5	Sự nghiệp thể dục thể thao	5.000.000		5.000.000	4.980.000		4.980.000	99,60		99,60
6	Sự nghiệp kinh tế	505.360.000		505.360.000	85.130.000		85.130.000	16,85		16,85
7	Sự nghiệp xã hội	423.968.000		423.968.000	151.536.000		151.536.000	35,74		35,74

